TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 344/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 25 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 172/2024/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Thành D**, sinh năm: 1958

Địa chỉ: Số 3 đường số A, khu dân cư N, ấp C, xã D, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm: 1965

Địa chỉ: Số 3 đường số A, khu dân cư N, ấp C, xã D, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Ngọc H thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Ngọc H thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 52, quyển số 01/92 do Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/10/1992 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Ngọc H xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Như Q, sinh ngày 22/7/1993. Hiện con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Ngọc H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Ngọc H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Do ông D là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí dân sự sơ thẩm nên ông D không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Ngọc H chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng mà bà H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0033289 ngày 01/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà H đã nộp đầy đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND Phường 1, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1).

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Dương

